

Phân tâm học qua sự kiến giải của Simone de Beauvoir trong tác phẩm “Giới tính thứ hai”

Nguyễn Việt Phương

Khoa Lý luận chính trị, Trường Đại học Khoa học Huế

Tóm tắt: Qua khảo cứu tác phẩm “Giới tính thứ hai”, bài viết tập trung làm rõ sự kiến giải của Simone de Beauvoir về phân tâm học của Sigmund Freud. Trong tác phẩm này, một mặt, Beauvoir đã khẳng định những đóng góp của phân tâm học, nhưng mặt khác bà cũng phê phán quyết liệt những yếu tố định kiến giới trong tư tưởng của người sáng lập phân tâm học. Xét ở mức độ nhất định, những kiến giải mang tính phê phán của Beauvoir thể hiện trong “Giới tính thứ hai” đã cung cấp cho chúng ta một cái nhìn khác về phân tâm học.

Từ khóa: Giới; Giới tính; Phân tâm học; Chủ nghĩa nữ quyền; Tính dục nữ.

1. Dẫn nhập

Phân tâm học là trường phái tư tưởng hiện đại do nhà tâm lý học, nhà triết học Áo Sigmund Freud sáng lập vào cuối thế kỷ XIX – đầu thế kỷ XX. Ngay từ khi ra đời, những tư tưởng “dị thường” và “mang tính đột phá” của S.Freud

đã gây choáng váng giới học thuật đương thời, thậm chí người ta còn nói đến một cuộc cách mạng của tư tưởng hiện đại. Trong sự nghiệp sáng tạo của mình, S.Freud đã quán triệt cách tiếp cận phân tâm học vào nghiên cứu nhiều mảng đề tài khác nhau, trong đó vấn đề tính dục nữ mặc dù không được S.Freud đặc biệt chú trọng (so với những vấn đề khác), song ít nhất ông đã cố gắng tìm hiểu nó. Điều đó thể hiện ở chỗ S.Freud đã công bố một số công trình nghiên cứu liên quan đến vấn đề này như “*Ba tiểu luận về lý thuyết tính dục*” (Three essays on the theory of sexuality - 1905), “*Một số hệ quả tâm lý của sự phân biệt có tính chất giải phẫu giữa hai giới tính*” (Some psychological consequences of the anatomical distinction between the sexes - 1925), “*Tính dục nữ*” (Female Sexuality - 1931), “*Nữ tính*” (Femininity - 1933). Quan niệm của S.Freud về tính dục của nữ giới trong các nghiên cứu trên đã gây nhiều tranh luận, đặc biệt là từ phía các học giả nữ quyền hiện đại. Ở bài viết này, chúng tôi không có tham vọng bao quát mọi khía cạnh của mối quan hệ giữa phân tâm học của S.Freud và chủ nghĩa nữ quyền hiện đại, mà chỉ tập trung phân tích một trong những sự đối diện đầu tiên của chủ nghĩa nữ quyền hiện đại về phân tâm học qua những kiến giải của Simone de Beauvoir trong tác phẩm “*Giới tính thứ hai*”.

2. Simone de Beauvoir và tác phẩm “Giới tính thứ hai”

Sự chuyển biến của chủ nghĩa nữ quyền phương Tây từ giai đoạn cổ điển sang hiện đại được đánh dấu bởi Simone de Beauvoir – một người phụ nữ không chỉ đã gây huyên náo giới học thuật xứ sở lục lăng giữa thế kỷ XX, mà còn được công nhận như là “chị cả” của chủ nghĩa nữ quyền hiện đại. Cựu tổng thống Pháp Francois Mitterrand từng trân trọng ca ngợi Beauvoir là “một trong những nhà văn hóa bậc thầy, nhà tiên phong mở hướng cho thời đại. Cuộc đời bà, các tác phẩm bà viết và cuộc đấu tranh của bà đã nâng cao giác ngộ của tất cả những người đàn ông và đàn bà nước Pháp cũng như toàn thế giới” (dẫn theo Lê Thị Quý, 2014).

Không chỉ là nhà triết học, Beauvoir cũng hoạt động trong lĩnh vực văn chương. Suốt cuộc đời hoạt động sáng tạo của mình, Beauvoir đã để lại không ít tác phẩm có giá trị, trải rộng trên nhiều lĩnh vực khác nhau, từ khảo luận triết học, tiểu thuyết đến các bài báo, tiểu sử tự thuật. Tác phẩm nổi tiếng nhất của Simone de Beauvoir là *Giới tính thứ hai* (Le Deuxième Sexe) được xem như là một trong những cuốn sách gối đầu giường của nhiều thế hệ học giả

nữ quyền phương Tây hiện đại. Trong tác phẩm gây tiếng vang này, Beauvoir đã phác họa lên một bức tranh khá phong phú về đề tài nữ quyền với nhiều mảng màu khác nhau như văn học, thần thoại, tôn giáo, sinh học, phân tâm học, chủ nghĩa duy vật lịch sử. Trong bức tranh nhiều màu sắc đó, sự phê bình của Beauvoir đối với phân tâm học, nhất là tư tưởng của người sáng lập Sigmund Freud, chính là một trong những nội dung đáng chú ý của tác phẩm *Giới tính thứ hai*.

3. Sự kiến giải mang tính phê phán của Simone de Beauvoir đối với phân tâm học trong “Giới tính thứ hai”

Beauvoir đã dành toàn bộ chương 2 Phần I của *cuốn sách* để phê bình “quan điểm của phân tâm học” với mục đích “muốn xem xét phần đóng góp của nó vào việc nghiên cứu phụ nữ”. Beauvoir nhấn mạnh, phân tâm học về thực chất không phải là một trường phái triết học và S.Freud cũng không phải là nhà triết học theo đúng nghĩa của thuật ngữ này⁽¹⁾. Do đó, ông thường lảng tránh mọi sự công kích thuộc lĩnh vực siêu hình học. Tuy nhiên, phía sau tất cả những lời khẳng định của Freud, Beauvoir quả quyết, là những định đề siêu hình học: sử dụng ngôn ngữ của ông, tức là chấp nhận một nền triết học (Beauvoir, 1956). Chính vì sự nhập nhằng này nên, theo Beauvoir, việc phê bình phân tâm học của Freud là cần thiết nhưng cũng chứa đựng không ít khó khăn.

Khi nghiên cứu *Giới tính thứ hai*, chúng tôi chú ý đến sự phê bình Simone de Beauvoir đối với phân tâm học của Sigmund Freud ở hai điểm cốt yếu: *quyết định luận tính dục nam* và *khái niệm uy quyền*. Theo lôgic diễn giải của Beauvoir, cái sau xuất hiện như là hệ quả tất yếu của cái trước.

Để cung cấp cứ liệu cho sự phê bình, Beauvoir đã khái quát những quan niệm của Freud về vai trò của tính dục trong quá trình phát triển người ở cả nam và nữ như sau: tính dục của hai giới tính là đồng nhất trong suốt thời kỳ thơ ấu cho đến khi bắt đầu phân biệt lúc bước vào giai đoạn sinh dục (genital phase). Ở các bé trai, khi đạt đến giai đoạn sinh dục thì quá trình phát triển coi như đã hoàn thành viên mãn. Nhưng ở các bé gái, “tình hình trở nên phức tạp hơn nhiều” bởi, theo Freud, “nam giới chỉ có một giai đoạn sinh dục, còn nữ giới thì có hai”. Các bé gái có quá trình phát triển sinh dục kép của tính nhạy cảm âm vật chưa trưởng thành (giai đoạn này tương tự với hiện tượng bé trai chú ý đến dương vật của mình), sau đó là chuyển biến tất yếu vào tuổi

dậy thì, khi ấy âm vật bắt đầu phát triển thành âm đạo với tư cách là cơ quan tính dục trưởng thành của một người phụ nữ. Xuất phát từ cách hiểu đó, Freud đã khám phá ra ý nghĩa vô cùng quan trọng của tính dục ấu thời. Ngay từ khi sinh ra cho đến trước khi mặc cảm Oedipus (Oedipus complex) xuất hiện - là thuật ngữ dùng để nói đến ham muốn tính dục của đứa trẻ với cha/mẹ khác giới và cảm thức thù địch diễn ra đồng thời với cha/mẹ cùng giới⁽²⁾. Về cơ bản, con người chưa có sự phân biệt rõ ràng giữa các giới tính, lúc ấy chỉ có những bé trai mà thôi (các bé gái trong giai đoạn tiền - Oedipus cũng được ví như các bé trai). Do đó, không cần thiết phải tách biệt tính dục nam và tính dục nữ. Về điểm này, Beauvoir rất tâm đắc bởi vì “Freud đã đưa ra ánh sáng một vấn đề mà trước đó người ta chưa thấy được tầm quan trọng của nó” (Beauvoir, 1956: 65).

Trong phân tâm học của S.Freud, mặc cảm Oedipus có mối liên hệ gắn gũi với vấn đề tính dục và khác biệt giới. Mặc cảm Oedipus xuất hiện khi đứa trẻ bắt đầu thể hiện ham muốn của nó với người cha/mẹ khác giới tính bằng việc đồng nhất với người cha/mẹ cùng giới tính. Xu hướng ham muốn tính dục của bé trai được S.Freud giải thích rõ ràng ngay từ đầu, theo đó đứa bé trai luôn ham muốn tính dục đến người mẹ của nó một cách tự nhiên đồng thời tỏ thái độ thù địch với người cha. Do tính bất khả thi và không thể thỏa mãn ham muốn trong hiện thực nên những cảm nhận của đứa bé trai bị dồn nén. Điều đó dẫn đến một thực tế là mặc cảm Oedipus vốn được xem như là một quá trình phát triển tất yếu ở các bé trai thì lúc này đã trở nên suy yếu do sự bất mãn và vỡ mộng không thể tránh được. Quá trình phát triển của các bé gái cũng được tư duy theo một cách tương tự như thế. Điều này cho thấy rằng, trong diễn giải của S.Freud, sự khác biệt giữa các giới tính có liên quan trực tiếp đến mặc cảm Oedipus.

Phát hiện của Freud về giai đoạn tượng trưng dương vật (phallus stage) đã cung cấp một phương cách lý giải cho sự biến mất của mặc cảm Oedipus. Đứa trẻ trong giai đoạn tượng trưng dương vật chỉ biết một loại bộ phận sinh dục duy nhất đó là bộ phận sinh dục nam. Với bé trai, đó là sự sợ hãi bị thiếu gắn liền với mối bận tâm đến bộ phận sinh dục của nó trở thành động lực thôi thúc cho sự giải thể của mặc cảm Oedipus. Nguy cơ bị thiếu được cho là khởi phát từ người cha sẽ khiến đứa trẻ từ bỏ ham muốn tính dục đối với người mẹ và đồng nhất với cha nó.

Cách lý giải như trên về giai đoạn tượng trưng dương vật là chung cho cả hai giới tính, nhưng rõ ràng chỉ có một cơ quan tính dục thích hợp duy nhất, theo đó người mẹ là đối tượng yêu thương đầu tiên cho cả hai giới tính và những ham muốn kiểu Oedipus xuất hiện nơi các bé gái dành cho người cha có thể không còn được xem như là điều tự nhiên và bình thường. Đối tượng yêu thương đầu tiên của bé trai vẫn được duy trì trong khi đối tượng yêu thương của bé gái buộc phải chuyển từ người mẹ sang người cha. Freud cho rằng, sự chuyển dịch này thường diễn ra quanh co, phức tạp và đầy bất trắc. Nếu sự chuyển dịch “không đi đến cùng”, điều đó sẽ trở thành thảm họa bởi các bé gái lúc này sẽ rất dễ bị mắc chứng rối loạn thân kinh.

Người ta cũng phát hiện rằng, trong phân tích của S.Freud về mặc cảm Oedipus còn chứa đựng một cái nhìn thiên lệch nhất định về giới. Theo S.Freud, mặc cảm Oedipus ngay từ đầu thể hiện ham muốn tính dục của đứa bé trai hướng đến người mẹ. Loại mặc cảm này cũng tồn tại ở đứa bé gái nhưng, trong nhãn quan của S.Freud, đó chẳng qua chỉ là “Oedipus đảo ngược” mà thôi. Một số người còn đề xuất cái gọi là “mặc cảm Electra” (Electra complex - một loại mặc cảm tồn tại ở các bé gái thể hiện ham muốn tính dục hướng đến người cha và thái độ thù địch hướng đến người mẹ) như là một sự đối chọi với mặc cảm Oedipus. Tuy nhiên, cần lưu ý rằng, bản thân Freud chưa bao giờ thừa nhận loại mặc cảm này.⁽³⁾

Một lần nữa, có thể nhận thấy, với việc xem tính dục của nam giới như là hình mẫu chuẩn và cố tình không quan tâm đến tính dục của nữ giới thì dường như Freud phải đối diện những khó khăn khi cố gắng tìm hiểu một cách thấu đáo về tính phức tạp và đa dạng của những xung đột mặc cảm ở nữ giới. Trên thực tế, vào năm 1924, bản thân Freud cũng thú nhận hiểu biết của ông về tính dục nữ là “không thỏa đáng, đây thiếu sót và ít nhiều còn mơ hồ” (Nolan and O’Mahony, 1987: 159).

Trong cách nhìn của Beauvoir, khi lý giải về tính dục nữ “S.Freud đã đưa ra ánh sáng một số điểm có thể chấp nhận được”, nhưng khi S.Freud xem sự phát triển tính dục ấy của bé gái chẳng qua là sự mô phỏng quá trình phát triển tính dục của bé trai thì vấn đề trở thành nghiêm trọng.

Quan niệm của Freud, theo Beauvoir, do được xây dựng trên nền tảng của chủ nghĩa lấy tượng trưng dương vật làm trung tâm (phallogocentrism) và quyết định luận tính dục nam, nên không thể tránh khỏi màu sắc tự tôn nam

giới. Định kiến đối với nữ giới là hậu quả tất yếu phát sinh từ lối quan niệm trên. Beauvoir phê bình: “S. Freud không bận tâm mấy đến số phận của nữ giới; rõ ràng là ông đã mô phỏng bức tranh mô tả nữ giới theo phác đồ số phận của nam giới và chỉ cải biến một vài đường nét sơ sài. Ông thừa nhận năng lực tính dục của nữ giới cũng tiến hóa như của nam giới nhưng lại hầu như không nghiên cứu năng lực ấy một cách chi tiết (...) Nói cách khác, Freud đã không đặt vấn đề dục năng của nữ giới trong tính độc đáo của nó mà chẳng qua chỉ là hình thái phái sinh, hay thậm chí là một “sự lệch hướng” so với hình mẫu chuẩn là dục năng của nam giới mà thôi (Beauvoir, 1956: 65).

Một quan điểm quyết định luận tính dục nam như thế quá đề cao giá trị của cái gọi là “penis” (dương vật) và mô hình thống trị của tính dục nam đã không thấy sự tác động của các yếu tố bên ngoài. Do đó, Beauvoir yêu cầu cần phải đặt quan điểm ấy trong bối cảnh triết học và xã hội. Bà lý giải, sở dĩ phụ nữ ganh tị với nam giới không phải bắt nguồn từ tính ưu việt về mặt giải phẫu học của nam giới mà gốc rễ sâu xa của nó là do sự áp đặt của quyền lực xã hội và ham muốn trở thành thống trị của nam giới. “Nếu bé gái cảm thấy ghen tỵ dương vật, thì đó chẳng qua chỉ như là biểu tượng của những đặc quyền mà các bé trai được hưởng mà thôi? Thông qua đó chủ nghĩa Freud đã trở thành một ‘tôn giáo’” (Tandon, 2008: 80).

4. Vài lời kết

Phân tâm học của S.Freud ngay từ khi ra đời đã đánh dấu một bước ngoặt quan trọng trong tư duy của con người về bản thân mình. Xét từ góc độ giới, có nhiều ý kiến cho rằng, S.Freud sinh ra trong một nền văn hóa nhuộm màu phụ hệ nên không khó để lý giải phân tâm học của ông là học thuyết dựa trên mô thức lấy nam giới làm trung tâm. Cơ sở của nhận định trên đó là học thuyết của Freud khi khảo cứu về tính dục thì luôn dành vị trí ưu tiên cho những phân tích về tính dục nam, lấy tính dục nam làm khuôn mẫu chuẩn để tham chiếu về tính dục nữ. Nhận định trên có những điểm hợp lý, tuy nhiên cũng còn nhiều điều đáng phải bàn luận.

Cố nhiên, S.Freud không phải là một nhà tư tưởng nữ quyền. Trong các nghiên cứu của mình, ông luôn thể hiện thái độ định kiến đối với nữ giới. Tuy nhiên không thể phủ nhận một sự thật rằng, S.Freud là nhân vật có ảnh hưởng mạnh mẽ đến sự hình thành và phát triển của chủ nghĩa nữ quyền hiện đại. Thật khó để đánh giá mức độ ảnh hưởng của S.Freud, song có thể

thấy rằng, những quan điểm của người sáng lập phân tâm học thực sự đem đến nguồn hứng khởi cho những phê bình cũng như sáng tạo của các nhà tư tưởng nữ quyền.

Qua các trang viết của nhà triết học nữ quyền Simone de Beauvoir trong *Giới tính thứ hai*, phân tâm học của S.Freud, một mặt, trình hiện như một lý thuyết có tính cách mạng nhưng, mặt khác, nó cũng cung cấp những cơ sở để biện minh cho sự trường tồn của chế độ gia trưởng và cấu trúc giới trong xã hội phương Tây. Ngay từ đầu, S.Freud không có ý hướng nữ quyền trong các nghiên cứu của mình, nên nhiệm vụ của các nhà nữ quyền hiện đại đó là phải “gạn đục” để khơi những “nguồn trong” từ phân tâm học khả dĩ hữu dụng cho chiến lược của chủ nghĩa nữ quyền. Với cách tiếp cận ấy, có thể khẳng định rằng, những kiến giải của Beauvoir về phân tâm học trong tác phẩm *Giới tính thứ hai* vẫn giữ nguyên giá trị hiện thời.■

Chú thích

⁽¹⁾ Chính bản thân Freud cũng không chủ ý biện minh cho học thuyết của ông là một học thuyết triết học. Trong cuốn *Một nghiên cứu có tính chất tự thuật* (An Autobiographical Study) xuất bản năm 1950, S.Freud lưu ý rằng, “thậm chí khi tôi tách hẳn khỏi mọi quan sát thực nghiệm thì tôi cũng cẩn trọng tránh né mọi sự liên hệ với triết học” (dẫn theo Mitchell, 1974: 306).

⁽²⁾ Thuật ngữ “mặc cảm Oedipus” do người sáng lập phân tâm học Sigmund Freud đề xướng dùng để nói đến ham muốn tính dục của đứa trẻ với cha/mẹ khác giới và cảm thức thù địch diễn ra đồng thời với cha/mẹ cùng giới. Theo S. Freud, mặc cảm Oedipus là một hiện tượng, một giai đoạn thiết yếu trong quá trình phát triển tính dục bình thường ở trẻ em (vào giai đoạn 3-5 tuổi). Mặc cảm Oedipus không tồn tại vĩnh viễn, mà sẽ chấm dứt khi đứa trẻ tự đồng hóa với cha/mẹ cùng giới và tự dồn nén bản năng tính dục của mình. Đây là một thuật ngữ căn bản của phân tâm học đóng vai trò cơ sở để lý giải nhiều hiện tượng tâm lý và văn hóa nảy sinh trong đời sống của con người.

⁽³⁾ Nhà tâm lý học Carl Gustav Jung là người đề xuất thuật ngữ “mặc cảm Electra”. Trong một số bài nghiên cứu về tính dục nữ, S.Freud đã thể hiện thái độ phủ nhận đối với mặc cảm Electra. S.Freud viết: “Tôi không thấy bất cứ một sự tiến bộ hay thăng tiến nào khi xuất hiện thuật ngữ ‘mặc cảm Electra’, và cũng không ủng hộ việc sử dụng nó”; rằng, “mặc cảm Oedipus chỉ có thể áp dụng một

cách chính xác với các bé trai và chúng ta đúng khi bác bỏ thuật ngữ ‘mặc cảm Electra’ với nỗ lực nhấn mạnh tính tương đồng giữa hai giới tính” (dẫn theo Mitchell, 1974: 312).

Tài liệu trích dẫn

Beauvoir, Simone de. 1956. *The Second Sex*. London. Jonathan Cape.

Lê Thị Quý. 2014. Simone de Beauvoir – Nữ quyền không chỉ là phong trào mà là một khoa học. <http://ingadnew.org>.

Mitchell, J. 1974. *Psychoanalysis and Feminism*. New York. Basic Books.

Nolan, M., O’Mahony, C. 1987. “Freud and feminism”. *Studies: An Irish Quarterly Review*, Vol. 76, No. 302 (Summer, 1987), pp.159-167.

Tandon, Neeru. 2008. *Feminism: A Paradigm Shift*. New Delhi. Atlantic Publishers & Distributors (P) Ltd.